

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST

Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Bà Lại Thị T1 Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Duy - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Từ Hữu T** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Từ Hữu H, sinh năm 1963; Con bà: Trần Thị C, sinh năm 1965, cùng trú tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Hoàng Thị Thúy N, sinh năm 2002, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Từ Hữu T bị tạm giữ/tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 22/7/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hiền Đức D, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hà Văn T2, sinh ngày 14/02/2005. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng anh Hà Văn T2: Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ của anh T). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Từ Hữu T là người nghiện ma túy đá từ tháng 6 năm 2021, thông qua bạn bè xã hội giới thiệu T quen biết một người đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân, lại lịch). Qua nói chuyện thì D1 biết T sử dụng ma túy đá nên nói khi nào có nhu cầu mua ma túy thì đến đoạn đường đầu Dốc V Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng tìm D1. T đã nhờ D1 mua ma túy giúp hai lần, mỗi lần T đưa cho D1 số tiền 500.000đồng.

Vào chiều ngày 21/7/2021, T có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ đến đầu Dốc V tìm D1 để nhờ mua ma túy. Khi đến nơi T thấy D1 đang dựng xe mô tô ở ven đường và ngồi bấm điện thoại nên đi đến đưa cho D1 số tiền 800.000đồng để nhờ mua ma túy giúp mình. Sau đó D1 cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của D1 đi đầu khoảng 01 tiếng sau thì quay lại đưa cho T một gói Thuốc lá nhãn hiệu JET bên trong có chứa ma túy. T cầm gói Thuốc lá chứa chất ma túy cất vào túi quần bên phải rồi đi bộ đến quán bán bánh tráng nướng của chị gái mình là Từ Thị Huyền Tr tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây T nhìn thấy Nguyễn Đức Hiền D, sinh năm 2002, trú tại thôn Phú D, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng và Hà Văn T2, sinh năm 2005, trú tại thôn 2, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đang ngồi ăn bánh tráng. Do trước đó T và D đã sử dụng ma túy cùng nhau vài lần trong nhà hoang ở Vũng S Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng nên T đã rủ D đi sử dụng ma túy cùng mình, T không biết T và D đi sử dụng ma túy nhưng khi thấy T và D đi thì xin đi chơi cùng. D đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-644.37 của mình chở T và T đi đến khu vực nhà hoang ở Vũng S để sử dụng ma túy. Khi cả ba đi đến đoạn đường bê tông Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì gặp lực lượng Công an xã Tân Thanh đang đi tuần tra, sau đó lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì T bỏ chạy vào vườn cà phê của người dân ven đường cách vị trí D dừng xe 107,4m rồi lấy gói Thuốc lá hiệu JET có chứa chất ma túy trong túi quần vứt xuống đất phi tang rồi tiếp tục bỏ chạy, khi T chạy thêm được 7,6m thì bị lực lượng Công an xã Tân Thanh đuổi kịp không chế bắt giữ. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang, niêm phong tạm giữ toàn bộ tang vật và mời cả ba đối tượng về trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan Công an T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, còn D và T không liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói Thuốc lá màu trắng, hiệu “JET” bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam Sung, màu trắng, màn hình nứt vỡ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49D1-644.37. Qua text nhanh ngày 21/7/2021, bị cáo Từ Hữu T dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Tại bản kết luận giám định số 935/GĐ-PC09 ngày 26/07/2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng **0,3162g**(Không phẩy ba một sáu hai gam), loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Ngày 11/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát **49D1-644.37** cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức Hiền D.

Đối với người đàn ông tên D1 đã bán ma túy cho bị cáo tại đoạn đường đầu Dốc V Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-LH ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Từ Hữu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Từ Hữu T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Từ Hữu T từ 12 đến 15 tháng tù. Do bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch T1 tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 935/GD-PC được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Lại Thanh Anh Toàn”, “Nguyễn Duy Ngọ” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Thuật Hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng theo quy định. Giao trả lại cho bị cáo Từ Hữu T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam Sung, màu trắng, màn hình nứt vỡ đã qua sử dụng (*Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021*).

Sau khi thẩm tra các chứng cứ và T liệu có trong hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận là người nghiện ma túy đá, chưa đi cai nghiện. Do nghiện ma túy nên ngày 21/7/2021, đi bộ đến đầu Dốc V tìm D1 để nhờ mua ma túy. Khi đến nơi T thấy D1 đang dựng xe mô tô ở ven đường và ngồi bấm điện thoại, bị cáo đưa cho D1 số tiền 800.000đồng nhờ mua ma túy giúp. Sau đó D1 cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của D1 đi đâu khoảng 01 tiếng sau thì quay lại đưa cho T một gói Thuốc lá nhãn hiệu JET bên trong có chứa ma túy. Bị cáo cầm gói Thuốc lá chứa chất ma túy cất vào túi quần bên phải rồi đi bộ đến quán bánh tráng nướng của chị gái là Từ Thị Huyền Tr tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây T thấy anh Nguyễn Đức Hiền D và Hà Văn T2 đang ngồi ăn bánh tráng. Do trước đó T và D đã sử dụng ma túy cùng nhau vài lần trong nhà hoang ở Vũng S Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng nên T đã rủ D đi sử dụng ma túy cùng mình, T xin đi chơi cùng. D đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-644.37 đến khu vực nhà hoang ở Vũng S để sử dụng ma túy. Khi cả ba đi đến đoạn đường bê tông Thuộc thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì gặp lực lượng Công an xã Tân Thanh đang đi tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì T bỏ chạy vào vườn cà phê của người dân ven đường cách vị trí D dừng xe 107,4m rồi lấy gói Thuốc lá hiệu JET có chứa chất ma túy trong túi quần vứt xuống đất phi tang rồi tiếp tục bỏ chạy, khi T chạy thêm được 7,6m thì bị lực lượng Công an xã Tân Thanh đuổi kịp không chế bắt giữ, tiến hành lập biên bản bắt quả tang, niêm phong tạm giữ toàn bộ tang vật và mời cả ba đối tượng về trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan Công an T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, còn D và T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các chứng cứ, T liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị cáo Từ Hữu T theo tội danh và Điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Đây là vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo đã trưởng thành có sức khỏe, có gia đình riêng có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo không chí thú làm ăn, không chăm sóc gia đình mà bị bạn bè xấu rủ rê rơi vào tệ nạn xã hội ham chơi sống đua đòi, sống buông thả vi phạm pháp luật, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật. Về nhân thân bố bị cáo là công an viên xã Tân Thanh có

thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được Bộ công an tặng kỷ niệm chương trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2011.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng nhưng quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo làm nông, không có T sản gì có giá trị, bị cáo T1 nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với đối tượng tên D1 là người bán ma túy cho bị cáo T tại đoạn đường đầu Dốc V, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với anh Nguyễn Đức Hiền D và anh Hà Văn T2, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của của bị cáo T nên không xử lý trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ đã bàn giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng gồm: 02 phong bì niêm phong ghi số 935/GD-PC được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Lại Thanh Anh Toàn”, “Nguyễn Duy Ngộ” là tang vật của vụ án nên cần tuyên tịch T1 tiêu hủy theo quy định. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu trắng, màn hình bị nứt vỡ là T sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49D1-644.37 quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà đã giao trả lại cho anh Nguyễn Đức Hiền D. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Từ Hữu T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt: Bị cáo Từ Hữu T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch T1 tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 935/GD-PC được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Lại Thanh Anh Toàn”, “Nguyễn Duy Ngọ”.

- Trả lại cho bị cáo Từ Hữu T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, màn hình bị nứt vỡ.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức T1, miễn, giảm, T1, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Từ Hữu T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo (*phần có liên quan*) trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Công an huyện Lâm Hà;
- Chi cục Thi hành án;
- UBND xã Tân Thanh;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Anh